

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 15/9/2017

V/v: *Xin ly hôn giữa bà Võ Thị T
và ông Võ Quang V*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa :*** Bà Nguyễn Thị Diệu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Quang Vinh**
2. Ông **Phan Ngọc Hòa**

- ***Thư ký Phiên Tòa:*** Bà Lê Thị Minh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông **Phạm Thanh Vinh** – Kiểm sát v.

Ngày 15/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 402/2017/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 về việc “ *Xin ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2017/QĐXX - ST ngày 29/8/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1969

Trú tại: L S – N Q, phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Võ Quang V**, sinh năm 1967

Trú tại: L S – N Q, phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà T có mặt, ông V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai của bà Võ Thị T trình bày thì:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông V đăng kí kết hôn vào năm 1990, tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện và có tổ chức lễ cưới. Sau khi chung sống được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là bà cảm thấy mình không được tôn trọng. Mọi việc trong gia đình đều do một mình bà làm, ông V không cảm thông, chia sẻ cùng bà, chỉ biết nhậu nhẹt say sỉn, về nhà chửi bới bà bằng những lời cay độc, xúc phạm lòng tự trọng của bà. Bà cố chịu đựng vì các con, nhưng nay các con đã lớn nên bà quyết định xin ly hôn với ông V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Võ Quang H, sinh ngày 19/04/1991; Võ Quang H, sinh ngày 15/11/1992. Hiện 2 con đã trưởng thành nên không đề cập đến

Về tài sản chung: Vợ chồng có 1 căn nhà tại L S – N Q, phường F, thành phố Đ. Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Bị đơn ông Võ Quang V trình bày: Việc kết hôn và thời gian chung sống như bà T trình bày là đúng. Vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng theo ông là không lớn. Bà T xin ly hôn thì ông không đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Võ Quang H, sinh ngày 19/04/1991; Võ Quang H, sinh ngày 15/11/1992. Hiện 2 con đã trưởng thành nên không đề cập đến

Về tài sản chung: Vợ chồng có 1 căn nhà tại L S – N Q, phường F, thành phố Đ. Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Tòa án không hòa giải được do vắng mặt ông V.

Tại phiên tòa: Bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Ông V có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ có ý kiến về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, hội đồng xét xử, đương sự và đề xuất:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T. Cho bà T và ông V được ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nhận định:

[1] Bà T và ông V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông V là hợp pháp.

[2] Theo bà T khai trong quá trình chung sống do ông V sống không có trách nhiệm với gia đình. Chửi bới, xúc phạm bà một cách vô cớ. Vì các con bà đã chịu đựng nay các con đã trưởng thành bà xin được ly hôn với ông V.

Ông V không đồng ý ly hôn vì cho rằng ông vẫn còn yêu thương vợ. Mâu thuẫn vợ chồng không lớn.

[3] Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T và ông V đã kéo dài nhiều năm. Bà T xin ly hôn, ông V yêu cầu đoàn tụ nhưng không đưa ra được giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Ông V không đến tham dự phiên hòa giải và phiên Tòa dù đã được triệu tập hợp lệ thể hiện sự bỏ mặc, không tha thiết đoàn tụ. Xét mục đích hôn nhân giữa bà T và ông V không đạt được, có kéo dài cuộc hôn nhân cũng không có hạnh phúc. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T. Xử cho bà T và ông V được ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Có 02 con chung là Võ Quang Huy, sinh ngày 19/04/1991; Võ Quang Hùng, sinh ngày 15/11/1992. Hiện 2 con đã trưởng thành nên không đề cập đến.

[5] Về tài sản chung : Vợ chồng có 1 căn nhà tại L S – N Q, phường F, thành phố Đ. Cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Bà T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Thị T đối với ông Võ Quang V.

Cho bà Võ Thị T và ông Võ Quang V được ly hôn.

2. Về án phí: bà T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (Được trừ vào số tiền 300.000đồng bà T đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001547 ngày 25/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Ông V vắng mặt tại Tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án tỉnh

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND...

Đã kí và đóng dấu

- Đương sự.

NGUYỄN THỊ DIỆU NGÀ

- T.H.A Đ.

- Lưu.